

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BỐ TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH**

Bản án số: 99 /2021/HS-ST

Ngày: 27-12-2021.

1
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Vân

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thùy Hương và bà Nguyễn Thị Loan.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hàn- Cán bộ
Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát huyện Bố Trạch tham gia phiên tòa: Ông Lưu Minh
Phương– Kiểm sát viên.

Ngày 27/12/2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh
Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 92 /2021/TLST-HS
ngày 18/11/2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 89/2021/QĐXXST-HS,
ngày 18 /11/2021, đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc Á; Giới tính: nam; Tên gọi khác: “K”. Sinh ngày 16/11/1984 tại
huyện B, tỉnh Q. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện B, tỉnh Q. Quốc tịch: Việt Nam;
Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không. Nghề nghiệp: không; Đoàn thể: Quân chủng; Trình
độ học vấn: 4/12. Con ông Nguyễn Văn P (đã chết) và Nguyễn Thị T. Vợ: Bùi Thị L
(đã ly hôn); nay đang sống chung như vợ chồng với chị Nguyễn Thị L. Con: có 04
con, con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2021. Tiền sự: không. Tiền
án: Có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, Bản án số 07/HSST ngày 27/02/2004 của
Tòa án nhân dân huyện B xử phạt Nguyễn Ngọc Á 07 tháng tù, buộc bồi thường dân
sự 160.000 đồng cho gia đình chị Hồ Thị T ở tại thôn Đ, xã T. Hiện bị cáo chưa bồi
thường cho bị hại. Bị cáo Nguyễn Ngọc Á bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi
khỏi nơi cư trú” từ ngày 06/8/2021 cho đến nay, có mặt.

-Bị hại: +Bùi Thanh L, sinh năm 1964.

Trú tại: Thôn 8 M, xã Đ, huyện B, tỉnh Q, có mặt.

+Hoàng Thị B, sinh năm 1964.

Trú tại: Thôn 8 M, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bùi Thanh Q, sinh năm 1993.

Trú tại: Thôn 8 M, xã Đ, huyện B, tỉnh Q, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn trong quá trình ngồi nhậu với Bùi Thanh Q nên khoảng 20 giờ 00 phút ngày 21/6/2021, Nguyễn Ngọc Á cầm theo 01 con dao (dạng mã tấu) đi đến nhà Q. Tại đây, Á gặp ông Bùi Thanh L và bà Hoàng Thị B - là bố mẹ của Q, Á đứng trước sân nhà chửi bới rồi dùng con dao chặt đứt 01 cây dừa cảnh để ở góc sân nhà ông L, tiếp đó Á dùng dao chặt phá xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE, BKS 73V2 - 6596, màu sơn đỏ đen của bà Hoàng Thị B để trước sân. Sau đó Á đi bộ tới đầu ngõ nhà ông L thì gặp anh Bùi Thanh H, sinh năm 1993 (em trai Q) đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SUPPER SIVA, BKS 73K5 - 1538, màu nâu của bà Hoàng Thị B đi đến, vì sợ nên anh H xuống xe bỏ chạy, Á dùng dao chặt phá xe mô tô trên của anh H gây hư hỏng rồi quay lại nhà ông L tiếp tục chửi bới. Hậu quả: Xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE, BKS 73V2 - 6596, màu sơn đỏ đen bị hư hỏng các bộ phận như sau: Cụm đèn pha, đèn xi nhan phía trước bị vỡ, bung rời khỏi vị trí; nắp nhựa trên tay lái phía trước bị vỡ hoàn toàn; bộ đồng hồ công tơ mét bị vỡ hoàn toàn; nắp nhựa phía trước tay lái, phía sau tay lái bị vỡ hoàn toàn; cụm phanh dầu đĩa phía trên bị vỡ; 01 cặp gương chiếu hậu bị gãy, vỡ hoàn toàn; mặt nạ phía trước bị vỡ móp; mang xe bị vỡ hoàn toàn; ốp nhựa lọc gió bị vỡ; nắp sau ổ khóa bị vỡ; biển kiểm soát bị cong vênh. Xe mô tô nhãn hiệu SUPPER SIVA, BKS 73K5 - 1538, màu nâu bị hư hỏng các bộ phận như sau: 01 cặp gương chiếu hậu bị gãy, vỡ hoàn toàn; bộ đồng hồ công tơ mét bị vỡ hoàn toàn; 01 bộ đầu trên, dưới bị vỡ hoàn toàn; cụm đèn pha, đèn xi nhan phía trước bị vỡ, bung rời khỏi vị trí; mặt nạ, biểu tượng mặt nạ bị vỡ; khung cổ xe bị chặt móp nhiều vị trí; dè chắn bùn phía trước và 02 ốp vai bị vỡ; 02 mắt mèo 02 bên bị vỡ hỏng; đuôi sau chắn bùn nhỏ bị vỡ; biển kiểm soát bị cong vênh; 01 cây dừa cảnh có 08 nhánh bị chặt đứt. Kết luận định giá tài sản - tang vật vụ án số 38/KL-HĐĐGTS ngày 24/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Bô Trạch kết luận: Đối với xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE RSX, BKS 73V2 - 6596 bị thiệt hại là 3.797.000 đồng. Đối với xe mô tô nhãn hiệu SUPPER SIVA, BKS 73K5 - 1538 bị thiệt hại là 5.842.000 đồng và cây dừa cảnh trị giá 126.000 đồng. Tổng giá trị thiệt hại mà Á gây ra cho bị hại là gia đình ông Bùi Thanh L và bà Hoàng Thị B là 9.765.000 đồng (chín triệu bảy trăm sáu mươi lăm ngàn đồng). Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, cụ thể: Bản án số 07/HSST ngày 27/02/2004 của Tòa án nhân dân huyện B về phần dân sự đã tuyên buộc Nguyễn Ngọc Á bồi thường cho gia đình chị Hồ Thị T ở tại thôn Đ, xã T số tiền 160.000 đồng, tuy nhiên đến nay bị cáo chưa bồi thường.

Vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tạm giữ và xử lý giao cho ông Bùi Thanh L (chồng bị hại Hoàng Thị B) quản lý, gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu KOREA, màu mận nâu, BKS 73K5 - 1538 bị hư hỏng phần đầu và một số bộ phận; 01 xe mô tô nhãn hiệu WAVE RSX, BKS 73V2 - 6596 bị hư hỏng phần đầu và một số bộ phận; 01 chậu cây cau cảnh gồm 06 thân đã bị chặt đứt ngang, đường kính 60 cm. 01 con dao (dạng mã tấu), dài khoảng 80 cm, được làm bằng kim loại, Á khai vứt

bỏ tại hiện trường, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành truy tìm vật chứng nhưng không tìm thấy.

Trách nhiệm dân sự: Bị hại Hoàng Thị B đã nhận bồi thường về dân sự từ Nguyễn Ngọc Á, hiện không có yêu cầu gì thêm.

Bản Cáo trạng số 89/CT-VKSBT ngày 17/11/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình đã truy tố Nguyễn Ngọc Á về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Á đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và thừa nhận quyết định truy tố của Viện kiểm sát là đúng.

Kiểm sát viên tại phiên tòa phát biểu quan điểm: Giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm b,s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng cải tạo không giam giữ. Không khấu trừ thu nhập và không xử phạt hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo Á. Các vật chứng đã trả lại cho chủ sở hữu, nên không xét. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận bồi thường về dân sự, hiện không có yêu cầu gì thêm, nên không xét. Bị cáo Á phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng; người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng; người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo, các chứng cứ xác định tội: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; phù hợp với lời khai của bị hại và phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo Á đã phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự, đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình đã truy tố đối với bị cáo.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả vụ án Hội đồng xét xử thấy rằng: Xuất phát từ ý thức coi thường pháp luật nên bị cáo Á đã có hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác. Hành vi của bị cáo chẳng những xâm phạm đến tài sản của người khác mà còn ảnh hưởng xấu tình hình an ninh, trật tự ở địa phương; gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Bị cáo đã có một tiền án, nhưng không lấy đó làm bài học mà còn tiếp tục lao vào con đường phạm tội. Do vậy, cần xử phạt nghiêm đối với bị cáo mới có tác dụng trừng trị, giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung về loại tội phạm này.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, bị hại có đơn bãi nại cho bị cáo. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận. Quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, cho bị cáo được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ tác dụng, thể hiện tính nhân đạo và khoan hồng của pháp luật. Bị cáo Á làm nghề lao động tự do, không ổn định, thu nhập thấp, gia đình đang gặp nhiều khó khăn (có xác nhận của chính quyền địa phương) nên không khấu trừ thu nhập và không xử phạt hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo Á là có căn cứ.

[5] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã tạm giữ và xử lý giao cho ông Bùi Thanh L (chồng bị hại Hoàng Thị B) quản lý, gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu KOREA, màu mận nâu, BKS 73K5 - 1538 bị hư hỏng phần đầu và một số bộ phận; 01 xe mô tô nhãn hiệu WAVE RSX, BKS 73V2 - 6596 bị hư hỏng phần đầu và một số bộ phận; 01 chậu cây cau cảnh gồm 06 thân đã bị chặt đứt ngang, đường kính 60 cm, nên không xét. 01 con dao (dạng mã tấu), dài khoảng 80 cm, làm bằng kim loại, Á khai vứt bỏ tại hiện trường, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành truy tìm vật chứng nhưng không tìm thấy, nên không xét.

[6] Trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận bồi thường về dân sự, không có yêu cầu gì thêm, nên không xét.

[7] Bị cáo Ánh phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố Nguyễn Ngọc Á phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”;

Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/ 2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Xử phạt: Nguyễn Ngọc Á 24 (hai mươi bốn) tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện B, tỉnh Q nhận được bản án và quyết định thi hành án. Không khấu trừ thu nhập; không xử phạt hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo Á. Trong thời gian chấp hành án bị cáo Á phải thực hiện một số nghĩa vụ theo quy định của pháp luật về cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo Nguyễn Ngọc Á cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện B, tỉnh Q phối hợp cùng gia đình bị cáo giám sát, giáo dục bị cáo Á trong thời gian cải tạo không giam giữ.

2. Về vật chứng vụ án: Các vật chứng đã trả lại cho chủ sở hữu, nên không xét.

3. Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận bồi thường về dân sự, không có yêu cầu gì thêm, nên không xét.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc Á phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

Án xử sơ thẩm công khai, báo cho bị cáo; các bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (27/12/2021).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- V KS ND huyện Bố Trạch (2);
- Phòng PV 06-CA tỉnh Quảng Bình
- Thi hành án phạt tù;
- Công an huyện Bố Trạch (3);
- Chi cục THADS huyện Bố Trạch;
- Bị cáo Nguyễn Ngọc Á;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- UBND xã Đ;
- Lưu hồ sơ; Lưu V.P Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thanh Vân